

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 97/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Đ (P).**

Địa chỉ: **Số B N, phường T, quận H, TP ..**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đình L** – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Người đại diện uỷ quyền: Bà **Nguyễn Thị Kim X**, ông **Hoàng Thế Q**, bà **Phan Thị Thanh H**, bà **Lê Thị Thúy H1**, ông **Nguyễn Văn L1** theo giấy uỷ quyền số 12240/UQ-PVB ngày 06/6/2024.

Bị đơn: Ông **Lê K**, sinh năm 1957 và bà **Lê Thị L2**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: **Số I đường T, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam**. Người đại diện theo uỷ quyền: Bà **Lê Thị Thiên K1**, sinh năm 1985 theo giấy uỷ quyền số 1479 – quyền số 03/2024/TP/CC-SCC-HĐGD ngày 30/7/2024 tại **văn phòng C, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông **Lê K** và bà **Lê Thị L2** có nghĩa vụ trả **Ngân hàng TMCP Đ (P)** tổng cộng 307.837.649 đồng (trong đó: *Nợ gốc: 261.090.796 đồng; Nợ lãi trong hạn: 35.888.423 đồng; Nợ lãi trên gốc quá hạn: 8.741.304 đồng; Nợ lãi trên lãi trong hạn chậm thanh toán: 2.117.126 đồng*) tạm tính đến ngày 23/8/2024.

- Thời gian và phương thức trả như sau: Hạn cuối cùng đến ngày 03/9/2024, ông **Lê K** và bà **Lê Thị L2** có nghĩa vụ trả dứt điểm cho **Ngân hàng TMCP Đ (P)** số tiền 307.837.649 đồng tạm tính đến hết ngày 23/8/2024.

Kể từ ngày 24/8/2024, ông **Lê K** và bà **Lê Thị L2** còn phải trả nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo quy định tại Hợp đồng cho vay số 51/2021/HĐTD/PVB-PGDNHS ngày 24/05/2021 cho đến khi thi hành xong toàn bộ khoản nợ trên.

- Nếu vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết nêu trên thì tài sản thế chấp là Quyền sở hữu là nhà và đất tại thửa đất số 150, tờ bản đồ số 8a, tại địa chỉ **I đường T, (tổ D, khối D) phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, thành phố Đà Nẵng** đứng tên ông **Lê K** và bà **Lê Thị L2**; sẽ phát mãi để thu hồi nợ trả cho Ngân hàng.

* *Án phí dân sự sơ thẩm*: 7.695.941 đồng ông **Lê K** và bà **Lê Thị L2** chịu.
Ngân hàng TMCP Đ (P) không phải chịu án phí dân sự. Hoàn trả lại cho **Ngân hàng TMCP Đ (P)** số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 7.406.000 đồng theo biên lai thu số 03318 ngày 20/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn.

Chi phí xem xét thẩm định là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) **Ngân hàng TMCP Đ (P)** đã tạm ứng và đã chi xong nên ông **Lê K** và bà **Lê Thị L2** có nghĩa vụ hoàn trả lại cho **Ngân hàng TMCP Đ** số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- Dương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ.

Trần Công Hoan